

Hàm Thuận Bắc, ngày 06 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 95/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2023 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm 3, khu phố L, thị trấn T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1968 và ông Nguyễn Dương T1, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đình T2, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm 3, khu phố L, thị trấn T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đình T2: Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1986. Theo hợp đồng ủy quyền ngày 29/5/2023.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Thu H yêu cầu vợ chồng bà Lê Thị T, ông Nguyễn Dương T1 phải trả cho vợ chồng bà số tiền nợ 400.000.000đồng (bốn trăm triệu đồng). Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Dương T1 tự nguyện thỏa thuận, đồng ý theo yêu cầu của bà Trần Thị Thu H trả số tiền nợ 400.000.000đồng (bốn trăm triệu đồng) cho vợ chồng bà Trần Thị Thu H, ông Nguyễn Đình T2.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Dương T1 tự nguyện, thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

Bà Trần Thị Thu H và ông Nguyễn Đình T2 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Trần Thị Thu H số tiền đã nộp là 10.000.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014584 ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Kim Hoa